

Bản án số: 06/2024/HS-PT  
Ngày: 12 - 01 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Trung Hiếu

Ông Mai Văn Hùng Cường

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Hà Phan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 216/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Đặng Quốc C do có kháng cáo của bị cáo Đặng Quốc C và người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị Mai T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 136/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

\* *Bị cáo có kháng cáo:*

**Đặng Quốc C**, sinh ngày 31/8/2006 tại Tiền Giang;

- Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: Đang học lớp 12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

- Con ông Đặng Hữu T1 và bà Huỳnh Thị Minh H;

- Bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền sự: không; Tiền án: không;

- Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo:*

+ Ông Đặng Hữu T1, sinh năm 1965 (có mặt);

+ Bà Huỳnh Thị Minh H (vắng mặt)

- Cùng địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

\* *Người bào chữa cho bị cáo C*: Luật sư Lê Thanh D – Đoàn luật sư T4 (có mặt).

\* *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Chị Trần Thị Mai T, sinh năm 1990 (có mặt).

\* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Luật sư Nguyễn Xuân Q – Đoàn luật sư T4 (có mặt).

*Bản án không bị kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 16/9/2022 trên đường L-Long Hòa B, thuộc ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang mặc dù không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định nhưng Đặng Quốc C đã điều khiển xe mô tô biển số 76V3-8231 có dung tích xi lanh 97 cm<sup>3</sup> vượt xe đạp của ông Trần Văn M không đảm bảo an toàn nên xảy ra va chạm gây tai nạn. Hậu quả ông Trần Văn M bị thương với tỷ lệ thương tật 99%.

\* Sau tai nạn cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường bê tông xi măng, không có phân chia phần đường xe chạy bởi vạch kẻ đường ở giữa, mặt đường bằng phẳng, không có chướng ngại vật, rộng 3m. Nơi xảy ra tai nạn không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ. Hiện trường được xác định theo hướng Quốc lộ A - Bờ kênh Nguyễn Tấn T2, lấy lề đường phải và trụ điện số 1513/17 làm vật chuẩn. Xe đạp để lại vết cày trên phần đường phải có dạng liên nét dài 0m40 và được ký hiệu là (4). Từ đầu của (4) kéo vào lề phải là 0m40, cuối vết là 0m10. Từ đầu vết cày xe đạp kéo thẳng góc về hướng bờ kênh Nguyễn Tấn T2 đến trục trước xe đạp là 0m40, xe đạp này ngã qua phải nằm ở hành lang phải, đầu xe quay về hướng bờ kênh Nguyễn Tấn T2, đuôi xe quay về hướng Quốc lộ A và được ký hiệu là (3). Từ trục trước của (3) kéo ra lề phải là 0m30, sau là 0m20. Từ trục trước xe đạp kéo thẳng góc về hướng bờ kênh Nguyễn Tấn T2 đến đầu vết cày xe mô tô 76V3-8231 là 3m70, vết cày này nằm ở phần đường trái có dạng đứt quãng dài 7m60 và được ký hiệu là (2). Từ đầu của (2) kéo vào lề phải là 1m70, cuối vết ngay xe mô tô 76V3-8231. Xe mô tô này ngã qua trái nằm ở phần đường trái, đầu xe quay về hướng bờ kênh Nguyễn Tấn T2, đuôi xe quay về hướng Quốc lộ A và được ký hiệu là (1). Từ trục trước của (1) kéo vào lề phải là 2m, trục sau là 1m90. Từ trục sau xe đạp kéo thẳng góc về hướng Quốc lộ A đến trụ điện số

1513/17 là 6m80, trụ điện này nằm ở hành lang phải được ký hiệu là (5) và cũng là vật chuẩn trong vụ tai nạn này.

\* Khám nghiệm phương tiện:

Đối với xe mô tô 76V3-8231: Đèn chiếu sáng nhỏ ở trên đầu xe bên trái bị trầy xước kim loại và bị xoay từ trước ra sau. Kính chiếu hậu bị xoay từ ngoài vào trong và trầy xước cao su ốp kính chiếu hậu. Góc chân phía trước bên trái cong từ trước về sau trầy xước cao su, kim loại. Chân thắng cong từ trước về sau. Qua kiểm tra thực tế phương tiện, hệ thống phanh hư hỏng sau tai nạn, hệ thống lái và đèn chiếu sáng hoạt động bình thường.

Đối với xe đạp: Đầu tay lái và đầu tay thắng bên phải dính cát. Đầu ốc đùm bánh trước bên phải bị trầy xước kim loại. Đầu bàn đạp bên phải dính cát. Dấu vết trượt mặt ngoài đầu tay lái bên trái. Qua kiểm tra thực tế phương tiện, hệ thống phanh và hệ thống lái hoạt động bình thường.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 25/2023/TgT ngày 03/02/2023 của Trung tâm P kết luận về thương tích của ông Trần Văn M: Sẹo vết thương từ đỉnh trái đến mi dưới mắt trái; Sẹo vết thương vùng cằm trái; Sẹo vết thương vùng cằm phải; Đứt lệ quản trên dưới, đứt bờ tự do trên dưới. Rách da mi mắt trái phức tạp để lại sẹo co kéo bờ mi mắt; Vỡ lún sọ đỉnh trái; Mở khí quản; Tổn thương xuất huyết não vùng đỉnh bán cầu trái, xuất huyết não cằm trái. Tổn thương não gây di chứng sống kiểu thực vật; Gãy xương sườn I bên phải, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn M là 99%.

\* Vật chứng, xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô biển số 76V3-8231 do Võ Thị T3, sinh năm 1980, thường trú: Ấp P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Nam đứng tên chủ sở hữu, đã bán cho người khác. Ông Đặng Hữu T1 khai mua xe nhưng không làm thủ tục sang tên, không có giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển đến Đội Cảnh sát Giao thông-TTCD xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

01 (một) xe đạp. Đây là tài sản của ông Trần Văn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Trần Thị Mai T là người đại diện bị hại.

\* Về giải quyết trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại chị Trần Thị Mai T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị với số tiền 280.000.000 đồng, ông Đặng Hữu T1 là cha ruột bị cáo đã bồi thường 90.000.000 đồng, chị T đã nhận xong, không yêu cầu tiếp tục bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 136/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc C phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Quốc C 03 (ba) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25/9/2023.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590, 357, 468 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đặng Quốc C phải bồi thường thiệt hại cho ông Trần Văn M số tiền 480.000.000 (bốn trăm tám mươi triệu) đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật và cấp dưỡng cho ông Trần Văn M mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng, thực hiện kể từ khi án có hiệu lực pháp luật. Trường hợp bị cáo không có tài sản để bồi thường thì người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Đặng Hữu T1, bà Huỳnh Thị Minh H phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường và cấp dưỡng cho ông Trần Văn M.

*Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.*

\* Ngày 04 tháng 10 năm 2023, bị cáo Đặng Quốc C có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ trách nhiệm dân sự.

\* Ngày 05 tháng 10 năm 2023, người đại diện hợp pháp của bị hại Chị Trần Thị Mai T có đơn kháng cáo với nội dung: Tăng nặng mức hình phạt tù đối với bị cáo C.

#### ***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo Đặng Quốc C khai nhận, hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm và có ý kiến đề nghị xem xét cho bị cáo không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho bị hại 5.000.000 đồng/tháng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo C có ý kiến cho rằng, quyết định của bản án sơ thẩm buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường 570.000.000 thiệt hại là chưa hợp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại các hóa đơn điều trị, công lao động cho bị hại và người nuôi bệnh phù hợp với thực tế tổng cộng là 350.000.000 đồng. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn phía bị hại có phần lỗi là sử dụng rượu, bia nên phải cùng chịu trách nhiệm 30% thiệt hại, bị cáo chỉ có nghĩa vụ bồi thường 70% là 245.000.000 đồng, đã bồi thường 90.000.000 đồng, còn lại là 155.000.000 đồng.

- Chị Trần Thị Mai T, đại diện bị hại có ý kiến rutsa toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Tại phiên tòa sơ thẩm giữ bị cáo và đại diện bị hại thống nhất tổng thiệt hại là 570.000.000 đồng là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu rút kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Trần Thị Mai T, đại diện hợp pháp bị hại rút toàn bộ kháng cáo. Xét việc chị T rút kháng cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của chị T.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Đặng Quốc C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 16/9/2023, bị cáo C trực tiếp điều khiển xe mô tô 76V3-8231 có dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup> lưu thông trên đường liên ấp T - L, xã L, Huyện C, tỉnh Tiền Giang va chạm vào xe đạp của ông Trần Văn M gây ra tai nạn. Hậu quả ông M bị tổn hại sức khỏe 99%.

[3] Xét bị cáo không có Giấy phép lái xe theo quy định và nguyên nhân gây ra tai nạn do lỗi của bị cáo, điều khiển phương tiện vượt xe đạp do ông M điều khiển chạy phía trước không đúng quy định theo khoản 2 Điều 14 và khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ. Vì thế, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, xe ô tô mà bị cáo trực tiếp điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì thế, pháp luật qui định người điều khiển loại phương tiện này phải có Giấy phép lái xe và khi tham gia thông trên đường công cộng phải chấp hành Luật Giao thông đường bộ để phòng tránh tai nạn. Thế nhưng, bị cáo đã chủ quan, vượt chướng ngại vật khi chưa đảm bảo an toàn dẫn xảy ra tai nạn. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chính sách pháp luật đối với người dưới 18 tuổi tội và quy định pháp luật về miễn chấp hành hình phạt tù được qui

định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 98, 101, 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp bị hại thống nhất chi phí điều trị cho bị hại tổng cộng 570.000.000 đồng, giá đình bị cáo đã bồi thường 90.000.000 đồng, nên quyết định của bản án sơ thẩm buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 480.000.000 còn lại. Xét bị hại Trần Văn M bị tổn hại về sức khỏe 99%, nên quyết định của bản án sơ thẩm buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bị hại 5.000.000 đồng, không buộc bồi thường công lao động cho người nuôi bệnh là có lợi cho bị cáo, nên yêu cầu kháng cáo của bị cáo đề nghị xem xét miễn cấp dưỡng cho bị hại là không phù hợp nên không chấp nhận.

[7] Xét tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 570.000.000 đồng. Bị cáo không kháng cáo, không có ý kiến đề nghị xem xét lại. Do đó, ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xác định lỗi của bị hại, các chi phí hợp lý là trái với ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của chị Trần Thị Mai T, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Quốc C, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[10] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của chị Trần Thị Mai T, đại diện hợp pháp bị hại Trần Văn M.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Quốc C; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 136/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc C phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc C 03 (ba) năm tù cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25/9/2023.

Giao bị cáo Đặng Quốc C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đặng Quốc C vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590, 357, 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Quốc C phải bồi thường thiệt hại cho ông Trần Văn M:

- Thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm 480.000.000 (bốn trăm tám mươi triệu) đồng.

- Cấp dưỡng cho ông Trần Văn M mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm, ngày 25/9/2023.

Trường hợp bị cáo C không có tài sản để bồi thường thì người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Đặng Hữu T1, bà Huỳnh Thị Minh H phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường và cấp dưỡng cho ông Trần Văn M.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Quốc C phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

5. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã L, huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THÂM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Xuân Tuấn**

